

Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ

Bến Lức, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC- TỈNH LONG AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Tám
- Ông Nguyễn Ngọc Ân

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phước Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Kim N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp E, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Đỗ Nhật H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim N và ông Đỗ Nhật H thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao cho bà Phạm Thị Kim N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Đỗ Quốc K, sinh ngày 09/11/2014. Ông Đỗ Nhật H không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của một bên, cả hai bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm

2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Bà **Phạm Thị Kim N**, ông **Đỗ Nhật H** không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà **Phạm Thị Kim N**, ông **Đỗ Nhật H** xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà **Phạm Thị Kim N** phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí mà bà **N** đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007419 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Bà **N** đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Thu